

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/ HNGĐ- ST
Ngày 28/02/2023
“V/v ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Chỉ

Bà Hứa Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 285/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 2B, ngách 4, phường N, quận T, thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh H.

Chị Q và anh V đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn trình bày:

Chị Q và anh V kết hôn ngày 03/12/2020, trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện K, tỉnh H. Anh chị có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau ngày cưới, anh chị đã ra mắt gia đình hai bên nhưng chưa về chung sống với nhau ngày nào, chị Q sinh sống tại H còn anh V vẫn sinh sống tại K, H, thỉnh thoảng vợ chồng mới gặp nhau. Thời gian vợ chồng chung sống với nhau rất ngắn nhưng thường

xuân phát sinh mâu thuẫn, tranh chấp, bất đồng, cãi cọ. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau từ việc sinh hoạt hằng ngày, cách đối xử với gia đình hai bên và con riêng của từng người. Mặt khác, anh V còn cảm đoán chị trong việc qua lại thăm nom gia đình, buộc chị Q phải nghe theo sắp xếp của anh V dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi cọ, lời qua tiếng lại. Trong lúc mâu thuẫn vợ chồng còn phát sinh xô xát, đánh nhau. Đến tháng 7/2021, hai bên đã ly thân và không còn liên hệ gì với nhau nữa. Trong thời gian ly thân, anh V cũng không tìm chị để liên hệ hàn gắn tình cảm gì. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên chỉ chung sống với nhau trên danh nghĩa và không thể hoà hợp được nên chị Q kiên quyết xin ly hôn anh V.

Về con chung: Chị Q và anh V không có con chung và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ: Chị Q và anh V không có tài sản chung, chị Q không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tòa án tiến hành triệu tập họp lệ với anh V nhiều lần nhưng anh V đều vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa án và không có quan điểm trình bày ý kiến của mình.

Qua xác minh với trưởng thôn Q, xã K, ông H - bố đẻ anh V thể hiện: Chị Q và anh V có được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Vợ chồng anh chị chỉ chung sống với nhau một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân là do anh chị đều đã từng có gia đình, đã từng ly hôn, nay anh chị về sinh sống cùng nhau thì không thống nhất được nơi ở, đối xử với gia đình hai bên, rồi con riêng của vợ chồng dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi cọ, lời qua tiếng lại, chiến tranh lạnh với nhau. Do mâu thuẫn xảy ra nên anh chị đã ly thân từ giữa năm 2021 đến nay và không thấy khi nào quay lại chung sống cùng nhau nữa. Nay chị Q có đơn xin ly hôn anh V thì đề nghị Toà án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết vụ án. Về con chung và tài sản chung hai bên không có gì.

Tại phiên tòa: Chị Q và anh V đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật án phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Q, cho chị Hoàng Thị Q được ly hôn với anh Nguyễn Văn V. Về con chung: Chị Q và anh V không có con chung, không đặt ra việc giải quyết. Về tài sản chung, nợ: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Chị Q phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Chị Hoàng Thị Q khởi kiện xin ly hôn đối với anh Nguyễn Văn V có địa chỉ cư trú tại xã K, huyện K, tỉnh H nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Q vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh V đã được triệu tập hợp lệ lần 2 vắng mặt không có lý do, không có yêu cầu phản tố nên căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Q và anh V.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Q và anh Nguyễn Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ tuổi, có đăng ký kết hôn theo luật định. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị gần như không có thời gian sống cùng nhau, đến tháng 7 năm 2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn vì lý do kinh tế, sinh hoạt hằng ngày, cư xử với gia đình hai bên. Mâu thuẫn vợ chồng không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, tiến hành hòa giải, anh V không tham gia các buổi làm việc và cũng không có lý do, nhằm mục đích gây khó khăn cho chị Q. Thời gian vợ chồng sống ly thân, anh V cũng không tìm cách khắc phục, hàn gắn tình cảm nên vợ chồng vẫn ly thân. Xét quan hệ vợ chồng giữa hai anh chị đã ở vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, ly hôn là một giải pháp tích cực để giải phóng cho hai anh chị cũng như các thành viên khác trong gia đình khỏi cảnh bất bình thường, bảo đảm lợi ích của vợ chồng anh chị, của gia đình và của xã hội. Anh V vắng mặt tại các buổi làm việc, hoà giải của Tòa án thể hiện ý thức bỏ mặc và không mong muốn vợ chồng quay lại đoàn tụ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Anh Q và chị V không có con chung nên không đặt ra việc giải quyết.

[2.3]. Về quan hệ tài sản, nợ: Chị Q xác định vợ chồng không có tài sản, nợ chung gì, anh V vắng mặt tại các buổi làm việc và không có quan điểm nên không đặt xem xét giải quyết trong vụ án này.

[2.4]. Về án phí: Chị Q là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật án phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Q.

- Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Q ly hôn anh Nguyễn Văn V.
- Về con chung: Chị Q và anh V không có con chung nên không đặt ra việc giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ: Không đặt ra giải quyết

Về án phí: Chị Hoàng Thị Q phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, đối trừ với số tiền 300.000đồng chị Quyên đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0004902 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kim Thành;
- UBND xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hương